

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**
Số: 36H/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Khánh Hòa, ngày 17 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Tiểu Dự án 3 thuộc Dự án 10 về triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-TCTCTMTQGDTTS ngày 05/8/2022 của Tổ Công tác Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá của Tổ công tác;

Căn cứ Quyết định số 2694/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 04/TTr-BDT ngày 30/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Tiểu Dự án 3 thuộc Dự án 10 về triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ủy ban Dân tộc (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Khánh Hoà;
- Lưu: VT, TLe, DN. *4/4*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuấn
Nguyễn Tấn Tuấn

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tiểu Dự án 3 thuộc Dự án 10 về triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thiết lập hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Chương trình). Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo Chương trình thực hiện đạt được mục tiêu đề ra.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá về tình hình thực hiện Chương trình, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình ở các đơn vị, địa phương; qua đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, giải quyết kịp thời trong tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát các nội dung tại Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2022/TT-UBND), các quy định pháp luật liên quan, phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng đơn vị, địa phương; đồng thời, phân công rõ trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá đảm bảo đồng bộ, khoa học, tránh chồng chéo.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng

a) Chủ Chương trình, chủ Dự án, chủ Tiểu dự án, chủ Nội dung thành phần, chủ đầu tư các dự án, hoạt động thuộc Chương trình.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung kiểm tra, giám sát

a) Việc xây dựng hệ thống văn bản quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; lập kế hoạch thực hiện giai đoạn 5 năm và kế hoạch hằng năm; thực hiện và điều chỉnh kế hoạch triển khai Chương trình; truyền thông, tăng cường năng lực quản lý Chương trình, dự án thành phần...

b) Tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng, kế hoạch thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

c) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư, dự toán ngân sách nhà nước: Huy động, sử dụng vốn thực hiện Chương trình, dự án thành phần; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án đầu tư, nội dung, hoạt động thuộc Chương trình, dự án thành phần (giải ngân, thanh toán, quyết toán, nợ đọng vốn xây dựng cơ bản (nếu có) .

d) Năng lực tổ chức thực hiện, việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình, quản lý đầu tư, biện pháp xử lý các vấn đề vi phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phát hiện (nếu có) của chủ dự án thành phần, cơ quan chủ quản Chương trình.

đ) Việc chấp hành chế độ giám sát, đánh giá Chương trình của chủ Dự án thành phần.

e) Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, kết quả xử lý các vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

g) Thời gian thực hiện: Kiểm tra, giám sát định kỳ theo kế hoạch hằng năm hoặc kiểm tra, giám sát đột xuất theo yêu cầu cụ thể của cơ quan có thẩm quyền khi cần thiết.

2. Nội dung đánh giá

a) Nội dung đánh giá hằng năm

- Công tác quản lý Chương trình trong năm thực hiện gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hằng năm, giai đoạn 5 năm được cấp có thẩm quyền giao.

- Tồn tại, vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.

- Phương hướng, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

b) Nội dung đánh giá giữa kỳ

- Công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ gồm: Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch giai đoạn 5 năm.

- Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến năm cuối giai đoạn 5 năm, bao gồm đề xuất điều chỉnh Chương trình (nếu có).

c) Nội dung đánh giá kết thúc và đánh giá tác động

- Công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

- Đánh giá kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đánh giá tác động và hiệu quả đầu tư của Chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội; tính bền vững của Chương trình; bình đẳng giới; môi trường, sinh thái (nếu có).

- Bài học rút ra sau quá trình thực hiện Chương trình và đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đã đạt được của Chương trình; các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có).

d) Nội dung đánh giá đột xuất

- Theo yêu cầu của các Bộ, ngành trung ương và UBND tỉnh (nếu có).

- Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình, dự án đến thời điểm đánh giá so với mục tiêu đầu tư; mức độ hoàn thành khối lượng công việc đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch được phê duyệt.

- Xác định những phát sinh ngoài dự kiến (nếu có), nguyên nhân phát sinh ngoài dự kiến và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; ảnh hưởng của những phát sinh đến việc thực hiện Chương trình, khả năng hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

- Đề xuất các giải pháp cần thiết.

đ) Thời gian thực hiện: Đánh giá giữa kỳ, đánh giá kết thúc giai đoạn 5 năm, đánh giá tác động; đánh giá đột xuất thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Giám sát đầu tư của cộng đồng

- Quyền, nội dung, tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các dự án, hoạt động thuộc Chương trình thực hiện theo quy định tại Điều 74 Luật Đầu tư công; Điều 85, Điều 86 và Điều 87 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP; Điều 33 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và các quy định trong Thông tư số 01/2022/TT-UBND.

- Ủy ban nhân dân cấp xã (Ban quản lý xã) phối hợp với Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, tổ chức tham vấn cộng đồng và hộ gia đình, người dân hưởng lợi để rà soát, xác thực các thông tin, số liệu, báo cáo của đơn vị thực hiện về dự án, hoạt động cụ thể triển khai trên địa bàn xã nhằm phục vụ công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

4. Quy trình, phương pháp, biểu mẫu kiểm tra, giám sát, đánh giá

Thực hiện theo Thông tư số 01/2022/TT-UBND.

5. Hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa của Chương trình

- Ban Dân tộc, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm vận hành hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số

liệu ứng dụng các giải pháp số hóa (báo cáo theo thời gian thực bằng phần mềm ứng dụng trên nền tảng di động), theo hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc khi hệ thống đi vào hoạt động.

- Số liệu cập nhật chính thức lên hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa của Chương trình phải được người có thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị phê duyệt, theo hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc.

- Việc cập nhật số liệu báo cáo tiến độ, giám sát, đánh giá vào hệ thống thông tin quản lý được thực hiện thường xuyên ngay khi có phát sinh về tiến độ, giải ngân và khi hoàn thành dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động và các cuộc giám sát, đánh giá.

- Các cơ quan, đơn vị phân công cụ thể bộ phận, cán bộ chịu trách nhiệm cập nhật số liệu và sử dụng hệ thống thông tin quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này; hàng năm xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Tổng hợp chung kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh, Ủy ban Dân tộc và các Bộ, cơ quan trung ương có liên quan theo quy định.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã và các cơ quan tham gia thực hiện Chương trình trên địa bàn tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo quy định.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình cả giai đoạn 2021 – 2025. Trường hợp có thay đổi thành viên thì thực hiện theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh)

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ Dự án, chủ Tiểu dự án, chủ Nội dung thành phần cấp huyện, chủ đầu tư triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo chức năng và phạm vi quản lý.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần thuộc Chương trình được phân công chủ trì;

- Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần do sở, ban, ngành chủ trì quản lý, gửi báo cáo cho Ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh, các Bộ, cơ quan trung ương có liên quan theo chức năng và phạm vi quản lý.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, các phòng, ban cấp huyện (chủ Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần cấp huyện), Ủy ban nhân dân cấp xã.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn theo Kế hoạch này và hướng dẫn của Ban Dân tộc, các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan theo chức năng và phạm vi quản lý (nếu có).

4. Các sở, ban, ngành có liên quan

Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, đánh giá theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được luật pháp quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

6. Chủ đầu tư, đơn vị thực hiện Chương trình

Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, cập nhật số liệu và báo cáo các dự án, hoạt động cụ thể theo Kế hoạch này và hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên theo chức năng và phạm vi quản lý.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán kinh phí hàng năm của Tiểu dự án 3 “Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình” thuộc Dự án 10 của Chương trình; nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Tiểu Dự án 3 thuộc Dự án 10 về triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; yêu cầu các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các hội, đoàn thể có liên quan, nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Dân tộc để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.